

## Tính chất hoá học của bazơ

- 7.1. Hãy nêu những tính chất hoá học giống và khác nhau của bazơ tan (kiềm) và bazơ không tan. Dẫn ra thí dụ, viết phương trình hoá học.
- 7.2. Các bazơ khi bị nung nóng tạo ra oxit là
- A.  $\text{Mg}(\text{OH})_2$  ;  $\text{Cu}(\text{OH})_2$  ;  $\text{Zn}(\text{OH})_2$  ;  $\text{Fe}(\text{OH})_3$
  - B.  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  ;  $\text{KOH}$  ;  $\text{Al}(\text{OH})_3$  ;  $\text{NaOH}$
  - C.  $\text{Zn}(\text{OH})_2$  ;  $\text{Mg}(\text{OH})_2$  ;  $\text{KOH}$  ;  $\text{Fe}(\text{OH})_3$
  - D.  $\text{Fe}(\text{OH})_3$  ;  $\text{Al}(\text{OH})_3$  ;  $\text{NaOH}$  ;  $\text{Zn}(\text{OH})_2$
- 7.3. Dung dịch  $\text{HCl}$  ; Khí  $\text{CO}_2$  đều tác dụng với
- A.  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  ;  $\text{NaOH}$  ;  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  ;  $\text{KOH}$
  - B.  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  ;  $\text{KOH}$  ;  $\text{Al}(\text{OH})_3$  ;  $\text{NaOH}$
  - C.  $\text{NaOH}$  ;  $\text{KOH}$  ;  $\text{Fe}(\text{OH})_3$  ;  $\text{Ba}(\text{OH})_2$
  - D.  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  ;  $\text{Cr}(\text{OH})_3$  ;  $\text{KOH}$ .
- 7.4. Hãy viết công thức hoá học của các
- a) bazơ ứng với những oxit sau :  $\text{Na}_2\text{O}$ ,  $\text{BaO}$ ,  $\text{Al}_2\text{O}_3$ ,  $\text{Fe}_2\text{O}_3$ .
  - b) oxit ứng với những bazơ sau :  $\text{KOH}$ ,  $\text{Ca}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Zn}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Cu}(\text{OH})_2$ .
- 7.5. Có 3 lọ không nhãn, mỗi lọ đựng một trong những chất rắn sau :  $\text{Cu}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Na}_2\text{CO}_3$ . Hãy chọn một thuốc thử để có thể nhận biết được cả ba chất trên. Viết các phương trình hoá học.